TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: **541**/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày 23 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN & SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số **380**/2020/TLST-HNGĐ ngày 08/7/2020 về việc: ***Tranh chấp ly hôn*** giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hoàng Việt A** - sinh năm 1993

Bị đơn: Chị **Phạm Kim A1** - sinh năm 1992

Cùng trú tại: Số 59, C4, tổ 6, phường PĐ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số **326**/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/9/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Việt A và chị Phạm Kim A1**.

Giấy chứng nhận kết hôn số **65**, quyển số 01 ngày 26/10/2015 do UBND phường PĐ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội cấp cho anh Hoàng Việt A và chị Phạm Kim A1 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Xác định anh Việt A và chị Kim A1 có 01 con chung là **Hoàng Gia Bảo** - sinh ngày 31/12/2015 (Nam). Sau khi ly hôn, chị Kim A1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh Việt A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho chị Kim A1 số tiền là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)/ tháng, kể từ tháng 9/2020 cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Việt A có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Việt A tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí về cấp dưỡng nuôi con, được đối trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) anh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số **0016432** ngày 08/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường PĐ, quận Long Biên, TP Hà Nội (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền